

SỰ ỦNG HỘ CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN PHÁP ĐỐI VỚI VIỆT NAM Ở HỘI NGHỊ PARIS (1968-1973)

TS. Nguyễn Thị Hạnh

Khoa Lịch sử - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Hội nghị Paris là một cuộc đấu tranh ngoại giao lâu dài, gian khổ, căng thẳng và quyết liệt nhất trong lịch sử đấu tranh ngoại giao Việt Nam (4 năm, 8 tháng và 16 ngày) với nhiều giai đoạn đàm phán khác nhau. Kết quả của nó là việc ký kết Hiệp định Paris vào ngày 27/1/1973, buộc Mỹ và các nước phải công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, là một thắng lợi vĩ đại của dân tộc Việt Nam nói chung và của mặt trận đấu tranh ngoại giao Việt Nam nói riêng. Thắng lợi của Hội nghị Paris là thắng lợi của sự nghiệp chung, là thành quả của sự kết hợp một cách nhuần nhuyễn sức mạnh của dân tộc và sức mạnh của thời đại. Đóng góp cho thắng lợi to lớn trên mặt trận ngoại giao này đã có sự tham gia của rất nhiều người, nhiều tổ chức, đoàn thể, chính đảng, thông qua nhiều biện pháp và cách thức khác nhau. Trong suốt quá trình đó, sự ủng hộ và giúp đỡ của Đảng Cộng sản Pháp luôn sâu sát, kịp thời và góp phần thúc đẩy tiến trình Hội nghị. Ở mỗi một giai đoạn của quá trình đàm phán, tùy vào từng điều kiện và hoàn cảnh cụ thể, Đảng Cộng sản Pháp lại đề ra những hình thức và biện pháp đấu tranh khác nhau để có thể mang lại sự giúp đỡ hiệu quả nhất cho Việt Nam.

Cùng với những hoạt động tuyên truyền của Đảng Cộng sản Pháp, việc ủng hộ hòa bình ở Việt Nam trở thành biểu tượng của "luong tri thời đại" và "phẩm giá con người". Tất cả những sự ủng hộ đó, trong khuôn khổ của bài viết này, được đề cập bắt đầu từ giai đoạn chuẩn bị đàm phán cho đến khi Hiệp định Paris được ký kết (1/1968-1/1973) và trên hai phương diện: vật chất và tinh thần.

Có thể khẳng định rằng, Hội nghị Paris đã diễn ra trong một bối cảnh lịch sử đặc biệt. Nước Pháp có những sự thay đổi to lớn về tư duy và đời sống chính trị kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ Hai. Những thay đổi đó có những tác động tích cực tới đời sống chính trị nước Pháp và nhất là tới những hoạt động ủng hộ của Đảng Cộng sản Pháp đối với Việt Nam.

1. Ngay từ những năm 1960, thế hệ trẻ nước Pháp – thế hệ sinh ra trong giai đoạn "bùng nổ dân số" sau Chiến tranh thế giới Hai và ngày càng bị ảnh hưởng bởi những tư tưởng mới, đã có những cuộc đấu tranh mạnh mẽ chống lại chủ nghĩa thực dân, chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc...v.v. bằng những cuộc biểu tình, những chiến dịch đình

công, phản đối các chính sách đã lỗi thời của chính phủ. Họ đòi hỏi quyền tự do và dân chủ nhiều hơn, đòi “*quyền của thế hệ trẻ*”. Cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam anh dũng chống lại đế quốc Mỹ đã trở thành biểu tượng của “*lòng dũng cảm và sự tiến bộ*”, biểu tượng của một xu hướng phát triển mới của thế giới. Do đó, hơn lúc nào hết, phong trào đấu tranh của nhân dân Pháp ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ của Việt Nam bùng lên mạnh mẽ.

Đặc biệt, trong năm 1968, cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân Việt Nam đã đóng một vai trò quan trọng trong việc tạo nên một bước ngoặt trong đời sống chính trị của nước Pháp đương đại. Hiện tượng này được bắt đầu bằng sự kiện “*Cuộc vận động 22 tháng Ba*” diễn ra tại Pháp. Ngày 22/3/1968, “*Ủy ban quốc gia Việt Nam*”, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Pháp, đã tổ chức một cuộc biểu tình đòi chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam. Cuộc biểu tình này đã lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân Pháp tham gia, tạo nên một hiệu ứng chính trị to lớn đối với xã hội Pháp trong nhiều ngày tháng tiếp theo. Trước ảnh hưởng to lớn của cuộc vận động này, chính phủ Pháp, lo lắng nó có thể vượt ra khỏi phạm vi của một cuộc vận động ủng hộ hòa bình thông thường, đã bắt giữ một sinh viên tham gia cuộc biểu tình. Đây chính là hành động châm ngòi nổ cho cuộc khủng hoảng chính trị “*Tháng Năm 1968*” ở nước Pháp.¹ Cuộc

khủng hoảng này đã đánh dấu bước ngoặt trong lịch sử đương đại của Pháp và có một tầm ảnh hưởng sâu rộng đối với đời sống chính trị nước Pháp.

Sự kiện “*Tháng Năm 1968*” được khởi đầu bằng các cuộc biểu tình của sinh viên Paris, sau đó lan rộng ra các tầng lớp khác đặc biệt là giới công nhân, công chức...v.v. Đỉnh cao của phong trào đấu tranh là cuộc tổng đình công và biểu tình diễn ra trên toàn nước Pháp vào ngày 13/5/1968. Những cuộc biểu tình đã làm tê liệt hoàn toàn các hoạt động của nước Pháp trong nhiều tuần lễ từ đầu tháng 5 đến gần cuối tháng 6² với nhiều khẩu hiệu mang rất nhiều ý nghĩa tiến bộ, muốn xóa bỏ cái “*cũ*”, xây dựng cái “*mới*” như “*Cấm! Cấm!*” (Với ý nghĩa đả kích những sự cấm đoán) hay “*Hãy chạy đi, thế giới già nua đằng sau bạn!*”³...v.v. Trong những cuộc biểu tình đó, khẩu hiệu “*Phản đối Mỹ tham chiến ở Việt Nam!*” và hình ảnh những nhà lãnh đạo cách mạng của “*thế giới thứ 3*” như Hồ Chí Minh, Che Guevara, Fidel Castro... luôn xuất hiện. Trong con mắt của tầng lớp thanh niên Pháp lúc bấy giờ, việc các nước thuộc địa nhỏ bé với những nhà lãnh đạo cách mạng trẻ dám đứng lên đòi độc lập như là sự thách thức đối với chủ nghĩa đế quốc.

¹ Kristin Ross, Anne-Laure Vignaux, *Mai 68 et ses vies ultérieures*, Editions Complexe, 2008, p. 95. (Phong trào Tháng Năm 1968 và những tác động của nó. Editions Complexe, 2008, tr. 95.

² Có khoảng 1 triệu người tham gia vào cuộc tổng đình công tại Paris trong ngày 13/5/1968. Đây là cuộc tổng đình công không báo trước đầu tiên trong lịch sử nước Pháp và cũng là cuộc tổng đình công gây tê liệt nước Pháp đầu tiên trong lịch sử của mình.

³ Colins, *La Jeunesse contre la guerre du Vietnam (1965-1975)*, Orléans, 2002, p. 1-3. (*Giới trẻ chống chiến tranh Việt Nam (1965-1975)*, Orléans, 2002, tr. 1-3).

2. Đảng Cộng sản Pháp, đóng vai trò chủ chốt trong việc lãnh đạo phong trào quần chúng Pháp đấu tranh cho hòa bình ở Việt Nam, đã nhanh chóng nắm bắt được sự chuyển biến về xu hướng chính trị của nước Pháp là thời cơ thuận lợi để đẩy phong trào đấu tranh vì hòa bình cho Việt Nam lên một đỉnh cao mới. Ngay từ tháng 1/1968, trong thời điểm cuộc Tổng Tấn công và Nổi dậy đang diễn ra ác liệt ở miền Nam Việt Nam, Đảng Cộng sản Pháp đã nhận thức được cần phải nhanh chóng đẩy mạnh hơn nữa phong trào đấu tranh ủng hộ Việt Nam ở Pháp nhằm tăng cường sức mạnh cho cuộc Tổng Tấn công ở miền Nam cũng như chuẩn bị sẵn sàng cho một cuộc chiến trên bàn đàm phán. Trước yêu cầu thực tế đó, Đảng Cộng sản Pháp đã đề xuất sáng kiến thành lập một mặt trận chung để ủng hộ Việt Nam. Ngày 27/1/1968, “Ủy ban quốc gia hành động vì Việt Nam” ra đời với thành phần phong phú gồm: Đảng Cộng sản, các tổ chức xã hội, các đại biểu trí thức tiến bộ có uy tín, những chiến sĩ đấu tranh cho hòa bình...v.v. Ủy ban đã đề ra cương lĩnh chính trị, định hướng đấu tranh để đạt các mục tiêu sau:

“- *Chấm dứt ngay không điều kiện việc ném bom và những hành động quân sự khác chống nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa.*

- *Công nhận Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam là đại diện chân chính duy nhất của nhân dân miền Nam Việt Nam.*

- *Rút quân Mỹ khỏi Việt Nam, hủy bỏ các căn cứ quân sự Mỹ ở Việt Nam.*

- *Ủng hộ toàn diện nhân dân Việt Nam trong cuộc đấu tranh đến thắng lợi và quyền điều khiển công việc của mình không có sự can thiệp của nước ngoài, trong điều kiện tự do, độc lập, hòa bình.⁴”*

Sự ra đời của “Ủy ban quốc gia hành động vì Việt Nam” đã đưa phong trào của nhân dân Pháp ủng hộ Việt Nam bước sang một giai đoạn phát triển mới với hàng loạt các ngày đấu tranh vì hòa bình ở Việt Nam như: “Ngày toàn quốc hành động”, “Ngày tri thức Việt Nam”...v.v. Các tổ chức quần chúng của Pháp hoạt động dưới sự lãnh đạo của Ủy ban chung cũng đã thu được những kết quả tốt hơn. Ở các vùng khác nhau trên đất Pháp, sau sự ra đời của “Ủy ban quốc gia hành động vì Việt Nam”, các “Ủy ban hành động” của từng địa phương cũng lần lượt ra đời. Chính những hoạt động của các tổ chức này đã đóng một vai trò to lớn trong suốt thời kỳ diễn ra đàm phán tại Paris.

3. Cuộc Tổng Tấn công và Nổi dậy mùa Xuân năm 1968 với những thắng lợi của nhân dân Việt Nam và sự sa lầy ngày càng sâu của Mỹ trong cuộc chiến tranh Việt Nam đã khiến dư luận xã hội ở nước Mỹ và các nước khác phân đôi cuộc chiến tranh của Mỹ mạnh mẽ hơn. Trước những khó khăn thực tế trong cuộc chiến cùng với sức ép phân đôi chiến tranh của dư luận trong nước và quốc tế, chính phủ Mỹ chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán với Việt Nam để thỏa thuận một

⁴ Waldeck Rochet, “Avec le Viet Nam”, France Nouvelle, N0. 1164, le 7 février 1968, p.3. (“Với Việt Nam”, Tuần báo Nước Pháp mới, số 1164, 7/2/1968, tr. 3).

giải pháp hòa bình. Tuy nhiên, không chịu từ bỏ mục tiêu của mình, chính phủ Mĩ, một mặt chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán với phía Việt Nam, nhưng mặt khác, lại tìm mọi cách trì hoãn ngày mở Hội nghị nhằm tìm kiếm những cơ hội khác có lợi cho mình trên chiến trường. Nắm được tình hình đó, Đảng Cộng sản Pháp đề ra mục tiêu là vận động quần chúng nhân dân đấu tranh đòi chính phủ Mĩ phải nhanh chóng mở đàm phán.

Những ngày trước khi cuộc đàm phán chính thức được mở ra, “Ủy ban quốc gia hành động vì Việt Nam” đã tổ chức nhiều hoạt động phong phú như các cuộc mít tinh, hội họp đón tiếp phái đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa... Nhân ngày Quốc tế lao động 1/5, Đảng Cộng sản Pháp đã phát động một chiến dịch mít tinh ủng hộ Việt Nam hết sức rầm rộ. Mục tiêu cốt lõi của chiến dịch này là nhằm thể hiện sự ủng hộ và tình đoàn kết đối với Việt Nam, đồng thời để lôi kéo dư luận thế giới tập trung vào vấn đề Việt Nam nhằm tạo sức ép cho Mĩ trong việc chấp nhận đàm phán. Trong những ngày đó, cờ Việt Nam đã tung bay trên Khải Hoàn môn và tháp Eiffel – biểu tượng tiêu biểu của nước Pháp, như là một lời kêu gọi dư luận Pháp hướng tới Việt Nam.⁵

Phong trào này đã gây một hiệu ứng mạnh mẽ đối với dư luận thế giới bởi hầu hết các báo chí quốc tế trong ngày này đều đề

cập tới vấn đề Việt Nam. Trong cuộc mít tinh ngày 9/5 tổ chức tại Paris, “Ủy ban quốc gia hành động vì Việt Nam” đã bày tỏ tình cảm sâu sắc và sự ủng hộ đoàn đại biểu Việt Nam trong cuộc đấu tranh ngoại giao này.⁶

4. Sau rất nhiều lần trì hoãn mở Hội nghị với nhiều lí do khác nhau, cuối cùng phía Mĩ cũng phải chấp nhận ngồi vào bàn đàm phán với chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại Paris. Ngày 13/5/1968, phiên họp đầu tiên giữa hai bên bắt đầu. Một trong những điểm đặc biệt đó chính là ngày bắt đầu Hội nghị Paris cũng chính là ngày đỉnh cao của những sự kiện “Tháng Năm 1968” ở Pháp. Đảng Cộng sản Pháp đã tranh thủ thời cơ thuận lợi này để phát động một phong trào đấu tranh rầm rộ ủng hộ Việt Nam. *Sự giúp đỡ to lớn đó được thể hiện dưới cả hai phương diện: vật chất và tinh thần.*

Không giống như cuộc chiến tranh trên chiến trường, cuộc đấu tranh trên bàn đàm phán chịu tác động của nhiều yếu tố bên ngoài. Điều kiện sinh hoạt và thái độ chính trị của quần chúng nơi diễn ra đàm phán cũng tác động rất nhiều tới kết quả đàm phán. Đối với trường hợp của Việt Nam và Mĩ, khi quyết định mở hội nghị, cả hai phía đều xác định đây sẽ là một cuộc chiến ngoại giao lâu dài và căng thẳng. Phía Việt Nam – một đất nước đang gặp vô vàn khó khăn do những năm tháng dài chiến tranh, việc theo đuổi một cuộc chiến ngoại giao lâu dài ở nước ngoài cũng đặt ra nhiều vấn đề nan

⁵ Centre d'information et de documentation sur le Vietnam contemporain, “L’offensive du TET 1968 vue par la Presse internationale”, Bulletin signaletique, no 1/2008, pp. 3-4. (Trung tâm Thông tin và Lưu trữ tài liệu về Việt Nam hiện đại, “Cuộc tấn công Tết 1968 qua báo chí Quốc tế”, Tạp chí Thường niên, số 1/2008, tr. 3-4)

⁶ André Narritsens, “Le Vietnam en mai”, les Cahiers, 5/1968, pp 20-21. (Việt Nam trong sự kiện tháng Năm, les Cahiers, số tháng 5/1968, tr. 20-21).

giải, trước hết là trên phương diện kinh tế. Việc lựa chọn địa điểm để tiến hành đàm phán sao cho có nhiều yếu tố thuận lợi là hết sức quan trọng đối với phía Việt Nam. Cuối cùng, Paris được cả hai phía chấp nhận lấy làm địa điểm để mở Hội nghị sau những cuộc tranh luận gay gắt kéo dài gần 1 tháng của cả hai bên. Phía Việt Nam quyết định lựa chọn Paris bởi chắc chắn sẽ có được sự hậu thuẫn và ủng hộ mạnh mẽ của Đảng Cộng sản Pháp – yếu tố mà không nơi nào trong tất cả các địa điểm được đưa ra lựa chọn có được.⁷

Trong suốt những năm tháng đấu tranh ngoại giao căng thẳng và gian khổ ở Paris, Đảng Cộng sản Pháp đã giúp đoàn Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nơi ở, đó là toà nhà số 8 đại lộ General Leclerc, vốn là Trường Đảng cao cấp Maurice Thorez⁸ ở thị trấn Choisy - le - Roi và được gọi một cách thân mật là “Ngôi nhà của những người bạn Việt Nam”. Trong những ngày tháng đó, người dân của thị trấn này đã hết sức giúp đỡ

⁷ Có tới gần 20 địa điểm được cả hai bên đưa ra để lựa chọn cho quá trình đàm phán: Geneva, Vientian, Rangoon, Jakarta, New Delhi, Colombo, Tokyo, Kabul, Katmandu, Rawalpindi, Kuala Lumpur, Rome, Brussels, Helsinki, Vienna (phía Mi đề nghị), Phnom Penh, Varsava, (phía Việt Nam đề nghị), Paris được phía Pháp chủ động đề nghị và được cả hai bên chấp nhận. Phía Mi, mặc dù không thực sự muốn Hội nghị diễn ra ở Paris song cũng không còn sự lựa chọn nào khác. Nguồn: Larry Berman, *No Peace, No Honor: Nixon, Kissinger, and Betrayal in Vietnam*, New York: Free Press, 2001. (Larry Berman, *Không Hòa Bình, Không Danh Dự: Nixon, Kissinger, và sự Phản bội ở Việt Nam*, New York: Free Press, 2001).

⁸ Maurice Thorez là Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Pháp, người đặt nền móng cho mối quan hệ hữu nghị và bền chặt giữa Đảng Cộng sản Pháp và Việt Nam. Ông cũng là người có mối quan hệ hết sức thân thiết với Chủ tịch Hồ Chí Minh.

phái đoàn Việt Nam từ những điều kiện vật chất nhỏ nhất.⁹ Đảng Cộng sản Pháp còn cử các đảng viên bảo vệ trụ sở, phục vụ ăn uống, lái xe cho đến lúc Hội nghị thành công mà không hề lấy tiền thù lao.¹⁰ Sự giúp đỡ về vật chất này là hết sức quý giá trong điều kiện và hoàn cảnh khó khăn của phía Việt Nam lúc đó và đã góp phần không nhỏ vào sự thành công của Việt Nam tại Hội nghị Paris.

Trong suốt thời gian diễn ra Hội nghị, hiểu rõ những khó khăn của phía Việt Nam, Đảng Cộng sản Pháp đã nhiều lần phát động những chiến dịch quyên góp ủng hộ Việt Nam. Năm 1969, khi cuộc đàm phán 4 bên đang diễn ra căng thẳng, Đảng Cộng sản Pháp, nhân dịp Hội báo Nhân đạo, đã phát động chiến dịch “100 triệu franc dành cho Việt Nam”. Kết quả thu được vượt mong đợi: 103 triệu franc đã được quyên góp cho Việt Nam.¹¹

Bên cạnh những giúp đỡ trực tiếp về mặt vật chất, Đảng Cộng sản Pháp đã có những ủng hộ to lớn đối với phái đoàn Việt Nam thông qua các hoạt động tuyên truyền, báo chí. Trong những hoạt động đó, tờ

⁹ Hélène Luc, “La maison des Vietnamiens”, Supplément à L’Humanité hebdo du samedi 30 avril 2005, p.29. (“Ngôi nhà của những người bạn Việt Nam”, Phụ san báo Nhân đạo, thứ bảy ngày 30 tháng 4 năm 2005, tr. 29).

¹⁰ Cao Thu, ghi theo lời kể của Thiếu Tướng Phan Văn Xoàn, nguyên Tư lệnh lực lượng cảnh vệ, trực tiếp chỉ huy lực lượng bảo vệ phái đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại Hội nghị Paris, Việt Báo, 27/1/2008, <http://www.vietbao.vn>

¹¹ Valère Staraselski, *La Fête de l’Humanité - 80 ans de solidarité*, Le Cherche midi, 2010, p. 75 (Valère Staraselski, *Hội báo Nhân đạo - 80 năm của tình đoàn kết*, Le Cherche midi, 2010 tr. 75)

“*Nhân đạo*” – cơ quan ngôn luận của Đảng Cộng sản Pháp, đóng một vai trò quan trọng. Trong suốt quá trình diễn ra Hội nghị Paris, báo “*Nhân đạo*” đã kịp thời phản ánh những diễn biến của Hội nghị, thông tin kịp thời về cuộc chiến đang diễn ra ở Việt Nam để dư luận Pháp và thế giới có những hành động giúp đỡ nhanh nhất cho cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam. Hàng loạt các phóng viên kỳ cựu của Báo tình nguyện sang Việt Nam để có thể đưa tin tức về cuộc chiến nhanh chóng và xác thực, trong đó có gương mặt tiêu biểu là Madeleine Riffaud, người đã có mặt trong cuộc chiến chống Mĩ của nhân dân Việt Nam trong những giờ phút ác liệt nhất và gửi những bài phóng sự nóng bỏng về cho tờ báo.¹² Những bài báo này thu hút mạnh mẽ dư luận thế giới và giúp thế giới hiểu một cách chân thực về cuộc chiến tranh Việt Nam.

Suốt trong những năm sau đó cho đến khi Hiệp định Paris được ký kết, mỗi dịp Hội báo Nhân đạo lại là dịp Đảng Cộng sản Pháp thể hiện mạnh mẽ sự ủng hộ của mình đối với Việt Nam. Năm 1969, Hội báo Nhân đạo diễn ra với tinh thần chủ đạo là khẳng định sự đoàn kết đối với người dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mĩ và bày tỏ sự tiếc thương đối với sự ra đi của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cũng trong những ngày này, Đảng Cộng sản Pháp đã tổ chức những cuộc biểu tình đòi hòa bình cho Việt Nam. Hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn được giương

cao trong các cuộc diễu hành và điều này tiếp diễn trong suốt những cuộc đấu tranh tiếp theo cho đến ngày Việt Nam toàn thắng.¹³ Trong những ngày diễn ra lễ hội, rất nhiều bức ảnh về cuộc chiến Việt Nam và hình ảnh Việt Nam được trưng bày. Giới trẻ Pháp tham gia Hội báo đội mũ hoặc mặc trang phục truyền thống của Việt Nam để thể hiện sự ủng hộ đối với Việt Nam.

Đầu năm 1972, khi không thuyết phục được phía Việt Nam chấp nhận những điều khoản đưa ra trong Hiệp định, Tổng thống Mĩ Nixon, sau chuyến công du Trung Quốc và sự ra đời của Thông cáo Thượng Hải đã đơn phương tuyên bố ngừng họp Hội nghị Paris vô thời hạn, quyết định ném bom trở lại miền Bắc. Để phản đối thái độ của Mĩ, báo “*Nhân đạo*” ngày 10/6/1972 đã cho đăng trên trang nhất bức ảnh một cô bé bị đốt cháy bởi bom napan.¹⁴ Bức ảnh đã gây chấn động sâu sắc trong dư luận của Pháp và thế giới, gây nên sự phẫn nộ của lương tri con người đối với những tội ác mà Mĩ gây ra. Ngay lập tức, những cuộc biểu tình phản đối chiến tranh ở Việt Nam, đòi Mĩ phải chấm dứt ném bom, phải quay trở lại bàn đàm phán lại bùng lên mạnh mẽ ở khắp nước Pháp.¹⁵ Liên tiếp trong các số báo sau đó, trên trang nhất của tờ báo luôn có những bài đưa tin về sự tàn phá của Mĩ đối với miền Bắc Việt Nam và

¹³ *Génération Vietnam*, sdd, tr. 26.

¹⁴ Bức ảnh của Phan Thị Kim Phúc (Tây Ninh) bị đốt cháy bởi bom napan của Mĩ. Đây là một trong những loại vũ khí bị Công ước Quốc tế cấm sử dụng trong các cuộc chiến tranh.

¹⁵ *L'Humanité*, samedi 10 juin 1972, p.1. (Báo “*Nhân đạo*”, thứ bảy ngày 10 tháng 7 năm 1972, tr.1).

¹² “*Génération Vietnam*”, supplément à *L'Humanité* hebdo du samedi 30 avril 2005, p.28. (“*Thế hệ Việt Nam*”. Phụ trương của báo Nhân đạo, thứ bảy ngày 30 tháng 4 năm 2005, tr. 28).

những thất bại mà lực lượng không quân Mỹ phải ném trái.

Nhận thức rõ cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam trên bàn Hội nghị cũng gay go, quyết liệt và đóng vai trò quan trọng không kém cuộc chiến trên chiến trường. Đảng Cộng sản Pháp đã cùng với Ủy ban Hành động toàn quốc tìm kiếm những hình thức đấu tranh mới phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu lúc đó. Theo sáng kiến của Ủy ban, nhiều thành phố lớn của Pháp như Paris, Lyon, Tours, Bordeaux, Marseille... đã tổ chức những “*Cuộc gặp gỡ đoàn kết với Việt Nam*.” Trong 3 tháng đầu của cuộc đàm phán 4 bên, 10 tỉnh ở Pháp đã tổ chức các cuộc gặp gỡ của nhân dân Pháp với các đại biểu của phái đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam để thể hiện sự đoàn kết, ủng hộ đối với Việt Nam.

Mùa hè năm 1969, để vạch trần bản chất của “*Học thuyết Guam*”¹⁶ và chính sách mới của Mỹ ở Đông Dương, Đảng Cộng sản Pháp phối hợp với Ủy ban Hành động tổ chức chiến dịch hành động mới trong cả nước. Theo sáng kiến của 28 tổ chức và 83 nhà hoạt động nổi tiếng, hai chiến dịch toàn quốc lớn được tổ chức là: “*Ngày toàn quốc đấu*

tranh cho hòa bình ở Việt Nam” với những cuộc biểu tình được tổ chức trong tất cả các thành phố vào ngày 15/11/1969 và “*Hội nghị toàn quốc bảo vệ Việt Nam*” vào ngày 13-14/12/1969.

Ngày 10/5/1970 đã trở thành “*Ngày toàn quốc hành động vì hòa bình Đông Dương*” ở Pháp. Những cuộc biểu tình rầm rộ chưa từng có diễn ra ở khắp các thành phố. Trong ngày này cũng diễn ra “*Đại hội toàn quốc đoàn kết với Việt Nam, Lào, Campuchia*” tại Vincennes và thu hút sự tham gia của gần 20 vạn người.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Pháp, Phong trào hòa bình Pháp có sáng kiến đề nghị “*Đại hội thế giới vì hòa bình, độc lập của nhân dân Đông Dương*” tổ chức tại Pháp. Ủy ban Stockholm về hòa bình ở Đông Dương đã ủng hộ đề nghị đó và quyết định tiến hành Đại hội vào ngày 11-13/2/1972 ở Versailles. Hội nghị này đã đánh dấu mốc mới trong phong trào đòi chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ. Cuộc tuần hành của quần chúng ở các thành phố Lyon, Marseille, Rouen với các biểu ngữ: “*Chấm dứt ném bom!*”, “*Rút quân Mỹ khỏi Đông Dương!*”, “*Đoàn kết với nhân dân Việt Nam, Lào, Campuchia!*”... là biểu tượng của tình đoàn kết quốc tế với Việt Nam.¹⁷

Ngày 20/10/1972, với nỗ lực từ phía phái đoàn của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, một thỏa thuận đã được ký kết là các bên sẽ

¹⁶ “*Học thuyết Guam*” là cách gọi khác của “*Học thuyết Nixon*” tập trung vào kế hoạch hành động của Tổng thống Mỹ Nixon đối với vấn đề “*Chiến tranh Việt Nam*” với 5 nội dung cơ bản: Phi Mỹ hóa, Việt Nam hóa, bình định, ngoại giao hòa hoãn với Liên Xô; đàm phán với Việt Nam tại Hội nghị Paris. Nixon sử dụng “*Việt Nam hóa*” nhằm rút quân đội Mỹ ra khỏi Việt Nam “*trong danh dự*”. Nguồn: Jeffrey Kimball, *Hồ sơ Chiến tranh Việt Nam*, NXB Công an Nhân dân, 2007, tr. 27-29.

¹⁷ Kristin Ross, Anne-Laure Vignaux, *Mai 68 et ses vies ultérieures*. Editions Complexe, 2008, p. 96. (Kristin Ross, Anne-Laure Vignaux, *Phong trào Tháng Năm 1968 và những tác động của nó*, Editions Complexe, 2009, p. 96.)

ký chính thức Hiệp định vào ngày 31/10/1972. Tuy nhiên, phía Mỹ đã tìm cách trì hoãn không thực hiện theo đúng thỏa thuận và gây thêm những khó khăn mới. Trước tình hình đó, chính phủ Việt Nam quyết định đưa vấn đề này ra đấu tranh công khai để tranh thủ sự ủng hộ của dư luận dùng làm sức ép với Mỹ. Đảng Cộng sản Pháp đã hết sức tích cực giúp đỡ phía Việt Nam đưa những thông tin này ra dư luận thế giới thông qua các bài phóng sự, các buổi họp báo và qua nhiều hình thức vận động tuyên truyền khác. Với sự giúp đỡ đó, đợt đấu tranh công khai của Việt Nam đã có tiếng vang lớn. Các hãng thông tấn báo chí, đài phát thanh các nước trong nhiều ngày liên tiếp đưa tin tức về việc này; nhiều nhân vật quan trọng trong chính giới Mỹ, chủ yếu là phe đối lập, đòi Nixon phải sớm ký Hiệp định, không để Thiệu phá. Trong các ngày sau đó, chính phủ các nước xã hội chủ nghĩa cùng nhiều chính phủ các nước, các tổ chức hoà bình và hữu nghị trên thế giới... đều lên tiếng ủng hộ phía Việt Nam, tố cáo Mỹ kéo dài chiến tranh và lên án gay gắt sự phá hoại đàm phán của chính quyền Sài Gòn.¹⁸

Trước sự lật lọng của chính quyền Nixon bằng việc cho B52 bắn phá Hà Nội trong 12 ngày đêm nhằm tìm một chiến thắng dứt điểm trên chiến trường để có một chiến thắng trên bàn Hội nghị, Đảng Cộng sản Pháp đã tổ chức một chiến dịch biểu tình phản đối sự tàn sát của Mỹ đối với Việt Nam. Báo “*Nhân đạo*” ngày 28/12/1972 đã đăng

những bức ảnh về những tổn thất về người và của sau những trận ném bom B52 của Mỹ đồng thời lên tiếng phản đối hành động dã man này.

Không thể khuất phục được Việt Nam trên cả chiến trường lẫn bàn đàm phán, trước sức ép ngày càng mạnh mẽ của dư luận Mỹ và thế giới, chính phủ Mỹ đành phải chấp nhận những điều khoản của phía Việt Nam và đồng ý ký Hiệp định Paris.

Ngày 25/1/1973, ngay sau khi Trường đoàn đàm phán Việt Nam Lê Đức Thọ họp báo tại Paris và công bố nội dung Hiệp định Hòa bình đã đạt được, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Pháp đã họp và bày tỏ sự chúc mừng hết sức kịp thời đối với thắng lợi của Việt Nam. Cũng ngày hôm đó, trên trang nhất báo “*Nhân đạo*” đã đưa tin về những điều khoản cơ bản của Hiệp định và việc ký kết Hiệp định Hòa bình Paris với tựa đề in đậm chạy dọc trang báo: “*Việt Nam: Chiến thắng!*”. Số báo này cũng đăng hàng loạt các bài viết bày tỏ niềm vui sướng, lời chúc mừng đối với chiến thắng của Việt Nam của các đảng viên Đảng Cộng sản Pháp đã chiến đấu không biết mệt mỏi vì sự nghiệp hòa bình của Việt Nam. Bài diễn văn của Georges Marchais, Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Pháp, có đoạn: “*Chúng tôi bày tỏ niềm vui mừng, sự ngưỡng mộ, và niềm tự hào sâu sắc với chiến thắng mà nhân dân Việt Nam đã đạt được. Chúng ta đang trải qua những giờ phút không thể nào quên: Hiệp định hòa bình về Việt Nam đã được ký kết!*”¹⁹. André Wurmser, đảng viên Đảng

¹⁸ Huyền Trang, tổng hợp ý kiến của các đại biểu tại cuộc hội thảo khoa học “*Mặt trận ngoại giao với cuộc đàm phán Paris về Việt Nam*” diễn ra ngày 16/1/2003 tại Hà Nội, Việt Báo, 17/1/2003. <http://vietbao.vn>

¹⁹ Georges Marchais, “*Nos sentiments de joie, d’admiration et d’affection*”, L’Humanité, jeundi 25

Cộng sản Pháp, cộng tác viên của báo “*Nhân đạo*” đã diễn tả tình cảm của mình với những lời lẽ đầy xúc động: “*Các bạn Việt Nam thân mến, chính các bạn đã làm nên một huyền thoại chưa từng có trong thời đại của chúng ta! Các bạn đã chứng minh một chân lý thời đại đó là sự thất bại của những tư tưởng thống trị và sự chiến thắng của khát vọng độc lập và tự do! Các bạn là một tấm gương tiêu biểu của tất cả các dân tộc bị áp bức và các bạn đã khẳng định một chân lý rằng một dân tộc bé nhỏ đã đứng lên, chiến đấu và chiến thắng một đế quốc giàu có nhất, hung hãn nhất...*”

*17 tương lai, nhân loại cảm ơn các bạn.*¹⁹

Ngày 27-1-1973 cả thế giới chào mừng việc ký Hiệp định Paris, chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam. Đối với Đảng Cộng sản Pháp, đây thực sự là một chiến thắng to lớn của tình đoàn kết chiến đấu vì hòa bình Việt Nam của quần chúng tiến bộ Pháp.

Kết luận

Hội nghị Paris kéo dài gần 5 năm nhưng thực chất thời gian đàm phán chỉ khoảng 6-7 tháng, còn phần lớn thời gian là đấu tranh dư luận. Đây chính là một thế mạnh của phía Việt Nam, bởi trong cuộc đấu tranh dư luận đó, Đảng Cộng sản Pháp với tờ báo “*Nhân*

đạo” làm nòng cốt đã phát huy hết sức mạnh để giúp đỡ phía Việt Nam. Không thể kể hết được những đóng góp cả về mặt vật chất và tinh thần, những tình cảm to lớn của nhân dân Pháp nói chung và Đảng Cộng sản Pháp nói riêng đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thần thánh của dân tộc Việt Nam. Với mục tiêu cao cả là tất cả vì hòa bình cho Việt Nam, Đảng Cộng sản Pháp đã nỗ lực bằng hết khả năng của mình để ủng hộ Việt Nam. Đỉnh cao của sự giúp đỡ đó biểu hiện thông qua những hành động cụ thể và thiết thực của Đảng Cộng sản Pháp đối với Việt Nam trong những ngày tháng đấu tranh lâu dài và gian khổ trên mặt trận ngoại giao ở Hội nghị Paris. Bằng tất cả kinh nghiệm đấu tranh của mình, Đảng Cộng sản Pháp đã sát cánh bên cạnh Việt Nam trong suốt thời gian Hội nghị, đã đưa ra những hình thức đấu tranh phù hợp cho mỗi giai đoạn để có thể giúp đỡ Việt Nam một cách hiệu quả nhất. Sự ủng hộ to lớn đó của Đảng Cộng sản Pháp đã động viên và cổ vũ phái đoàn Việt Nam trong những ngày tháng căng thẳng của Hội nghị, đã ảnh hưởng sâu rộng và mạnh mẽ tới phong trào quần chúng Pháp đấu tranh ủng hộ Việt Nam và đã tạo nên một sức ép dư luận to lớn đối với chính phủ Mĩ để đi tới việc chấp nhận kí kết Hiệp định. Sự ủng hộ và giúp đỡ to lớn của Đảng Cộng sản Pháp đã gạt hái thành công rực rỡ khi Hiệp định Paris được ký kết vào ngày 27-1-1973 và trở thành hiện thực với ngày 30-4-1975 lịch sử, cả nước Việt Nam thống nhất, non sông thu về một mối. Hiệp định Paris chính là một minh chứng hùng hồn cho sức mạnh của tình hữu nghị và đoàn kết Pháp-Việt.

janvier 1973, p.1 (Georges Marchais, *Chúng tôi bày tỏ niềm vui mừng, sự ngưỡng mộ và niềm tự hào sâu sắc*, Báo Nhân đạo, thứ 5 ngày 25 tháng 1 năm 1973, tr.1).

²⁰ André Wurmser, “*Chères soeurs, Chers freres...*”, L’Humanité, jeudi 25 janvier 1973, p.1 (André Wurmser, “*Những người anh em yêu quý...*”, Báo Nhân đạo, thu năm ngày 25 tháng 1 năm 1973, tr.1).